

Số: 293/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Thông báo số 173/TB-VPCP ngày 22 tháng 4 năm 2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo về “Đổi mới, phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây được viết tắt là Kế hoạch) cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Huy động trẻ em đến trường và thực hiện mục tiêu phổ cập, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục mầm non, tạo tiền đề vững chắc trước khi vào lớp Một.
- Thực hiện công bằng giữa giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập, giữa các vùng, miền; quan tâm đến vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; tăng cơ hội cho trẻ em mầm non được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng.
- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học, thiết bị đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo; năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến năm 2030

- Về phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp
 - Toàn tỉnh có 214 trường mầm non (trong đó: 34 trường mầm non ngoài công lập).
 - Trường đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 93,0% (đạt mức độ 2: trên 8,9%).
 - Tỷ lệ huy động trẻ đi nhà trẻ đạt 46,0% (trong đó: 48,4% trẻ ngoài công lập); tỷ lệ huy động trẻ đi mẫu giáo đạt 96,6% (trong đó: 24,6% trẻ ngoài công lập); duy trì tỷ lệ 100% nhóm, lớp học 2 buổi/ngày; tỷ lệ 100% nhóm lớp học bán trú; trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì giảm.

- 100% trẻ em dân tộc thiểu số đến trường được tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 4 tuổi.

b) Về phát triển số lượng, chất lượng đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu; 100% giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo; trong đó, trên chuẩn đạt từ 85% trở lên; có ít nhất 95% đạt chuẩn nghề nghiệp (trong đó: 50% đạt mức tốt).

- Ưu tiên định biên cho giáo dục mầm non, đảm bảo số lượng giáo viên trên lớp theo quy định; bố trí đủ giáo viên dạy mẫu giáo để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; có giáo viên chuyên biệt làm nhiệm vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật tại các trường có trẻ em khuyết tật theo quy định; bố trí đủ nhân viên thư viện, kế toán, thủ quỹ, y tế, nấu ăn và nhân viên phục vụ trường học.

c) Về phát triển cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

100% trường mầm non đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi; đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú theo chương trình giáo dục mầm non mới và thực hiện có chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; có 94,8% phòng học kiên cố, không còn phòng học tạm, phòng học nhờ.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

a) Về phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp, trẻ em

- Toàn tỉnh có 226 trường mầm non (trong đó: 45 trường mầm non ngoài công lập); trường mầm non đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ trên 96,0% (trong đó: đạt mức 2 trên 11,9%).

- Phần đầu trẻ em độ tuổi nhà trẻ (dưới 3 tuổi) đến trường đạt trên 60% (trong đó: 50% trẻ em ngoài công lập); độ tuổi mẫu giáo (từ 3-5 tuổi) đến trường đạt trên 98% (trong đó: trên 37,3% trẻ em ngoài công lập).

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ đối với trẻ em dân tộc thiểu số đến trường.

b) Về phát triển số lượng, chất lượng đội ngũ

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu; 100% giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo; trong đó, trên chuẩn đạt trên 90%; 100% giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp (trong đó: có ít nhất 80% đạt mức tốt).

- Ưu tiên bố trí đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện có chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; đủ giáo viên chuyên biệt làm nhiệm vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật học hòa nhập theo quy định; bố trí đủ nhân viên thư viện, kế toán, thủ quỹ, y tế, nấu ăn và nhân viên phục vụ trường học.

c) Về phát triển cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Cơ sở vật chất các trường mầm non đáp ứng các tiêu chí thân thiện, chuẩn hóa, hiện đại hóa và thông minh.

- 100% phòng học kiên cố; 100% nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo quy định.

- Duy trì 100% trường mầm non đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non từ 3 tuổi đến 5 tuổi, đổi mới nâng cao chất lượng chương trình giáo dục mầm non; xây dựng trường học tiên tiến theo xu thế hội nhập và phát triển.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ giữa các ngành, các cấp và cả hệ thống chính trị về phát triển giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển giáo dục mầm non có tính toàn diện; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp và nhóm, lớp mầm non tư thục.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả.

- Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; trong đó, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập trên địa bàn.

2. Chính sách cho phát triển giáo dục mầm non

- Quan tâm các chính sách dành cho phát triển giáo dục mầm non.

- Thực hiện lộ trình miễn, giảm học phí cho trẻ em 5 tuổi phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội địa phương; chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; chính sách phát triển hệ thống trường ngoài công lập; chính sách giáo dục khuyết tật ... theo đúng quy định.

- Chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mô hình trường ngoài công lập đạt chuẩn quốc gia, tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Chính sách đãi ngộ, khen thưởng, động viên, khuyến khích đội ngũ nhà giáo, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục để thu hút người giỏi, phát huy tiềm năng của các nhà giáo.

- Thực hiện chính sách đối với nhân viên phục vụ trường học (như: nấu ăn, bảo vệ, lao công) tại các cơ sở giáo dục có liên quan.

- Tăng cường thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường, lớp mầm non giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045; đảm bảo lộ trình phát triển theo Kế hoạch đề ra.

- Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển giáo dục mầm non, đặc biệt là thu hút đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, xây mới phòng học, hệ thống phòng chức năng; mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo thứ tự ưu tiên, quan tâm các trường mầm non vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng thường xuyên gặp thiên tai, bão lũ; tiếp tục rà soát các điều kiện về nước sạch, nhà vệ sinh, tường bao, sân chơi, đồ chơi, đồ dùng dạy học, thiết bị tối thiểu đối với các nhóm trong trường mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp kinh phí hợp pháp mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Các địa phương định kỳ rà soát kết quả thực hiện hằng năm, đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu đạt được so với chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương đã đề ra để phát huy những mặt mạnh, điểm tích cực; đồng thời có giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc góp phần phát triển vững chắc giáo dục mầm non tại địa phương.

5. Đảm bảo số lượng, chất lượng đội ngũ

- Rà soát đội ngũ viên chức ngành Giáo dục để xây kế hoạch và đề xuất cấp có thẩm quyền tuyển dụng đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên; tập huấn bồi dưỡng kỹ năng kiểm chế cảm xúc cho giáo viên dạy các lớp có trẻ chậm phát triển.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xây dựng bài viết/phóng sự chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo phát triển giáo dục mầm non.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và các giai đoạn tiếp theo; giai đoạn 2021-2025 (nếu có).

- Nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Lồng ghép từ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và các giai đoạn tiếp theo; giai đoạn 2021-2025 (nếu có).

- Nguồn lực xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mầm non mới theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện có hiệu quả việc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình đã đóng góp trong việc phát triển giáo dục mầm non.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tham mưu, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm, hằng năm và vận động, huy động các nguồn vốn ODA, NGOs và các nguồn đầu tư xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định pháp luật.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên (bao gồm vốn sự nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia) để thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục mầm non hằng năm, giai đoạn.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp tham mưu bố trí biên chế giáo viên, nhân viên khối giáo dục mầm non theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, bố trí số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Thực hiện chế độ khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân điển hình có đóng góp phát triển giáo dục mầm non kịp thời, đảm bảo theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương để triển khai, thực hiện tốt Kế hoạch này.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Lập dự toán đưa vào nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030 để có cơ sở triển khai thực hiện.

- Định kỳ rà soát, đánh giá thực trạng của khối giáo dục mầm non tại địa phương. Xây dựng kế hoạch phát triển về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non; gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ (*trước ngày 20 tháng 12 hằng năm*) gửi kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các đơn vị tại mục V;
- VP UBND tỉnh: CVP, các P.CVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình